

Số: 68 /TTr-SXD

Hung Yên, ngày 19 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH
PHÊ DUYỆT DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN	
C.V	Số: 8606
ĐẾN	Ngày: 24/1/2019
	Chuyển: 2/2019
	Lưu hồ sơ:

8 Dự án - KFT
thỏa thuận.

Dự án: Hoàn chỉnh đường trục phía Bắc Khu Đại học Phố Hiến
(đoạn từ đường HY3 đến đường ĐH.72)

Kính gửi: UBND tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư của Bộ Xây dựng: số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; số 06/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 Quy định một số nội dung về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 về việc Ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của HĐND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hoàn chỉnh đường trục phía Bắc Khu Đại học Phố Hiến (đoạn từ đường HY3 đến đường ĐH.72);

Căn cứ Tờ trình số 18/TTr-BQL ngày 11/7/2019 của Ban Quản lý Khu đại học Phố Hiến đề nghị thẩm định dự án Hoàn chỉnh đường trục phía Bắc Khu Đại học Phố Hiến (đoạn từ đường HY3 đến đường ĐH.72);

Căn cứ kết quả thẩm định số 168 /SXĐ-PTHT ngày 19/7/2019 của Sở Xây dựng về việc thẩm định Báo cáo NCKT dự án đầu tư xây dựng công trình Hoàn chỉnh đường trục phía Bắc Khu Đại học Phố Hiến (đoạn từ đường HY3 đến đường ĐH.72),

Sở Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt dự án Hoàn chỉnh đường trục phía Bắc Khu Đại học Phố Hiến (đoạn từ đường HY3 đến đường ĐH.72) như sau:

1. Tên dự án: Hoàn chỉnh đường trục phía Bắc Khu Đại học Phố Hiến (đoạn từ đường HY3 đến đường ĐH.72).

2. Nhóm dự án: Nhóm C.

3. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông trong đô thị, cấp III.

4. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu đại học Phố Hiến.

6. Địa điểm xây dựng: Huyện Tiên Lữ và Tp Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

7. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 133.510m².

8. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

- *Các quy chuẩn xây dựng Việt Nam:*

+ QCVN 01: 2008/BXD - Quy hoạch xây dựng.

+ QCVN 07: 2016/BXD - Về các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

+ QCVN 08: 2010/BXD- Về công trình ngầm đô thị.

+ QCVN 41:2016 – Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ.

- *Các tiêu chuẩn Việt Nam:*

+ TCVN 2737: 1995 - Tiêu chuẩn tải trọng và tác động.

+ TCVN 5574: 2012 - Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông và BTCT.

+ TCVN 5573: 2011 - Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép

+ TCVN 4054 - 2005 - Đường ô tô yêu cầu thiết kế.

+ TCXD 104 - 2007 - Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế.

+ TCVN 8818:2011 Nhựa đường lỏng.

+ TCVN 8819-2011 - Mặt đường bê tông nhựa nóng – yêu cầu thi công và nghiệm thu.

+ TCVN 333-2005 - Chiều sáng nhân tạo bên ngoài công trình công cộng và hạ tầng kỹ thuật.

+ TCVN 9207: 2012 - Tiêu chuẩn thiết kế đặt đường dây điện công trình công cộng.

+ TCVN 4756: 1999 - Tiêu chuẩn kỹ thuật nối đất và nối không các thiết bị điện.

+ TCVN 4447-2012 – Công tác đất thi công và nghiệm thu.

- *Các tiêu chuẩn ngành:*

+ 22 TCN 211 - 06 - Quy trình thiết kế áo đường mềm.

+ 22TCN 263-2000 - Quy trình khảo sát đường ô tô.

+ TCXDVN 259: 2001 - Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng nhân tạo, đường phố, quảng trường đô thị.

- *Quy chuẩn, Tiêu chuẩn khác có liên quan.*

9. Nhà thầu khảo sát; thiết kế, lập dự toán xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng công trình Huy Hoàng.

10. Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế xây dựng:

Chủ nhiệm dự án, chủ trì thiết kế, chủ trì dự toán: KS. Nguyễn Quang Hách.

11. Mục tiêu

Đảm bảo việc lưu thông hàng hóa, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, góp phần hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng thiết yếu của Khu Đại học Phố Hiến, tạo điều kiện thuận lợi để các trường đại học, cơ sở giáo dục tiến hành đầu tư xây dựng, tạo

đà cho sự phát triển kinh tế xã hội của thành phố Hưng Yên, huyện Tiên Lữ nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung.

12. Nội dung và quy mô đầu tư:

12.1. Quy mô đầu tư.

12.1.1. Đường giao thông

- Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông đô thị; hoàn thiện mặt đường bê tông nhựa chặt (BTNC 9.5) dày 5cm.

- Chiều dài tuyến chính $L=2.562,15m$, chiều dài tuyến nhánh $L=1.108m$.

12.1.2. Ống chờ cáp ngầm

Trong giai đoạn này chỉ đầu tư xây dựng tuyến ống ngầm HDPE, hố ga kỹ thuật chạy dọc 2 bên đường chờ luồn cáp điện, viễn thông, cấp nước ở tuyến đường chính.

12.1.3. Chiếu sáng

Lắp đặt điện chiếu sáng ở 2 bên đường kiểu đối xứng; cột đèn chùm trang trí ở dải phân cách giữa; khoảng cách giữa các cột đèn khoảng 31,0m/1 cột.

12.1.4. Cây xanh

Trồng cây xanh đô thị ở 2 bên vỉa hè tuyến đường trục chính; dải phân cách giữa tuyến đường trục chính và tuyến nhánh trồng cỏ lá tre tạo cảnh quan.

12.2. Giải pháp thiết kế

12.2.1 Đường giao thông

- Bình đồ: Hướng tuyến giữ nguyên theo hiện trạng.

- Trắc dọc: Nâng cao độ đường để đảm bảo chiều dày kết cấu trên cơ sở cao độ hoàn chỉnh nền mặt đường (03 giai đoạn: giai đoạn I, II, giai đoạn hoàn thiện); giao cắt êm thuận với điểm đầu, điểm cuối và tại các nút giao.

- Trắc ngang: Chiều rộng mặt đường tuyến chính $B_m = 2 \times 10,5m = 21m$, tuyến nhánh $B_m = 2 \times 7,5m = 15,0m$; dốc ngang mặt đường 2 mái $i_{mđ} = 2\%$.

- Kết cấu áo đường tăng cường:

+ Bê tông nhựa chặt dày 5cm (BTNC 9.5).

+ Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m².

+ Kết cấu mặt đường cũ (giai đoạn I,II, hoàn thiện).

- Kết cấu vỉa hè từ trên xuống dưới như sau:

+ Lát gạch Block tự chèn dày 5,30cm.

+ Lớp đệm lót cát vàng gia cố xi măng 8% dày 10cm.

- Kết cấu khác: Bó chặn hè xây gạch không nung 110 (h=21cm), vỉa XM mác 75; bê tông lót móng đá 2x4 mác 100 dày 10cm.

- An toàn giao thông: Bố trí biển báo, sơn vạch kẻ đường theo quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41/2016.

12.2.2. Ống chờ cáp ngầm

- Dọc 2 bên đường trục chính mỗi bên chôn sẵn 06 ống nhựa HDPE gồm 01 ống D65/50 luồn cáp điện chiếu sáng, 3 ống D130/100 và 2 ống D160/125 chờ luồn cáp điện, viễn thông, cấp nước....

- Dọc trên tuyến ống chờ tại vị trí giữa 2 hố ga thoát nước liền nhau (vị trí sát cột đèn chiếu sáng), khoảng cách trung bình khoảng 31,0m bố trí 01 hố ga kỹ thuật để phục vụ việc kéo dãi, lắp đặt, sửa chữa ... tuyến cáp cáp điện, chiếu sáng, viễn thông, cấp nước ... khi có nhu cầu. Hố ga kỹ thuật kích thước $a \times b \times h = 1,04 \times 1,34 \times 1,35 \text{m}$; đáy đổ bê tông đá 1x2, mác 250 dày 15cm; thành xây tường 220 gạch không nung, vữa XM mác 75; nắp đậy bằng tấm đan BTCT mác 250 kích thước 0,8x1,1m dày 10cm.

12.2.3. Điện chiếu sáng:

- Chiếu sáng đường phố bố trí đối xứng ở 2 bên đường, khoảng cách trung bình giữa các cột đèn là 31,0m/1 cột.

- Chiếu sáng dải phân cách giữa bố trí cột đèn chùm 4 bóng; khoảng cách trung bình 31,0m/1 cột.

- Tủ điều khiển chiếu sáng điều khiển toàn bộ hệ thống chiếu sáng các tuyến đường (03 tủ). Cụ thể như sau:

+ Tủ điều khiển chiếu sáng TCS-01 điều khiển hệ thống cột đèn chiếu sáng cho tuyến đường chính từ đoạn giao với đường HY3 đến đoạn giao với đường nối hai đường cao tốc; nguồn điện được lấy từ cột điện hạ thế số 5A-TBA Đào Đặng của khu dân cư hiện trạng bằng tuyến cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x25mm².

+ Tủ điều khiển chiếu sáng TCS-02 điều khiển hệ thống cột đèn chiếu sáng cho tuyến đường chính từ đoạn giao với đường nối hai đường cao tốc đến điểm nút giao với tuyến đường nhánh; nguồn điện lấy cùng với nguồn điện cấp cho trạm bơm Tam Linh xã Trung Nghĩa, TP Hưng Yên bằng tuyến cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x16mm².

+ Tủ điều khiển chiếu sáng TCS-03 điều khiển hệ thống cột đèn chiếu sáng cho toàn bộ tuyến đường nhánh; nguồn điện lấy từ tủ điện hạ thế đặt tại trạm biến áp treo Nội Mai-250kVA-22/04kV bằng tuyến cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x16mm².

- Cáp từ tủ chiếu sáng tới các bảng điện cột đèn chiếu sáng đường dùng loại Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x16mm², 4x10mm². Cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE D65/50 (với tuyến đường chính ống nhựa xoắn HDPE D65/50 là 1 trong 6 ống nhựa HDPE chôn ngầm dưới vỉa hè ở trên; với tuyến đường nhánh chôn 01 ống nhựa xoắn HDPE D65/50 dưới vỉa hè, chạy dọc, sát mép đường, đoạn qua hố ga nước mưa ống chui dưới đáy miệng thu nước mưa); từ bảng điện cột đèn lên đèn dùng dây Cu/PVC/PVC tiết diện 2x2,5mm².

- Cáp từ tủ chiếu sáng tới các bảng điện cột đèn chùm dùng loại Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x6mm². Cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE D65/50 chôn ngầm dưới dải phân cách, đoạn qua đường luồn trong ống thép D100, trên có đặt lớp gạch chỉ bảo vệ và lớp băng báo hiệu cáp ngầm; từ bảng điện cột đèn lên đèn dùng dây Cu/PVC/PVC tiết diện 2x1,5mm².

- Cột đèn chiếu sáng: Sử dụng cột thép tròn côn rời cần cao 11,0m (cả cần, cần cao 2,0m vươn 1,5m); lắp đèn Led công suất 250V/150W với tuyến đường

chính, 250V/120W với tuyến đường nhánh; móng cột kích thước 0,8x0,8x1,0m đổ bê tông mác 200 có chôn sẵn khung móng M24x300x300x675 chờ bắt cột đèn.

- Cột đèn chùm 4 bóng cao 4,26m làm bằng gang; trên đỉnh lắp 4 đèn cầu D400-18W; móng cột kích thước 0,6x0,6x0,7m đổ bê tông mác 200 có chôn sẵn khung móng M16x240x240x525 chờ bắt cột đèn.

- Tủ điều khiển chiếu sáng kích thước axbxh=350x600x1200mm. Tủ dùng Role thời gian, có chế độ điều khiển đóng ngắt tự động và bán tự động, tiết kiệm năng lượng, thời gian đóng cắt có thể điều chỉnh theo yêu cầu; móng tủ kích thước axbxh=400x650x1.300mm đổ bê tông đá 1x2 mác 200 chôn sẵn bộ khung móng thép M16x650 chờ bắt tủ.

- Tại mỗi vị trí tủ, cột điện chiếu sáng lắp đặt một bộ tiếp địa an toàn, đảm bảo $R_{td} \leq 10\Omega$ trong mọi thời tiết.

12.2.4. Cây xanh

- Hai bên vỉa hè tuyến đường trục chính trồng cây xanh đô thị cây Sáu, cây Bằng Lăng đường kính 10÷12cm, cao $H > 3,0m$; trồng đan xen khoảng cách trung bình 10m/1cây; hố trồng cây kích thước 1,44x1,44m, xây tường 220 bó xung quanh cao 0,14m bằng gạch đặc không nung vữa XM mác 75, mặt hố trồng cây cao bằng vỉa hè; trát trong và mặt hố vữa XM mác 75.

- Dải phân cách giữa tuyến đường trục chính và tuyến nhánh trồng cỏ lá tre tạo cảnh quan.

13. Hình thức quản lý dự án: Do Ban QLDA của Chủ đầu tư quản lý dự án theo quy định.

14. Thời gian thực hiện dự án : Năm 2019-2021.

15. Tổng mức đầu tư: 64.617.307.000đ (Bằng chữ: Sáu mươi bốn tỷ, sáu trăm mười bảy triệu, ba trăm linh bảy nghìn đồng).

Trong đó:

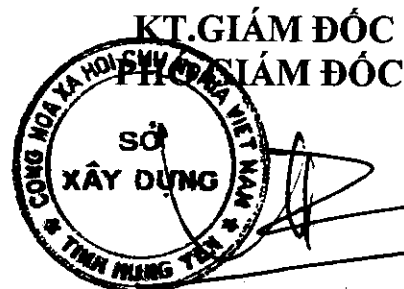
- Chi phí xây dựng:	51.917.360.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	1.061.946.000 đồng.
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	2.648.172.000 đồng.
- Chi phí khác:	3.115.528.000 đồng.
- Chi phí dự phòng:	5.874.301.000 đồng.

16. Nguồn vốn đầu tư: Vốn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất Khu Đại học Phố Hiến.

Sở Xây dựng trân trọng đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Ban Quản lý Khu đại học Phố Hiến;
- Bộ phận tiếp nhận và trả KQ;
- Lưu : VT, PTHT^{Tr}.



Lưu Văn Dương

